TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 14 - 8 - 2018
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Khánh
Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Hải Hà
Ông Huỳnh Văn Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Ý là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Phạm Thanh Răng – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2018/TLPT-HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2018 về việc "Tranh chấp ly hôn".

Do bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 79/2018/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 187/2018/QĐ-PT ngày 25 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Tô Văn P, sinh năm 1989;
Địa chỉ: Số 02, ấp 6, xã T1, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Chị Lê Ngọc H, sinh năm 1996;
Địa chỉ: Ấp 5, xã T2, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

- *Người kháng cáo:* Chị Lê Ngọc H – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Tô Văn P trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị H kết hôn với nhau ngày 26/02/2016 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T1, huyện T, tỉnh Cà Mau. Thời gian vợ chồng chung sống có xảy ra mâu thuẫn do chị H có tình cảm với người khác, giữa tháng 4 năm 2016 chị H tự ý bỏ về nhà cha, mẹ ruột sinh sống. Anh không còn tình cảm với chị H nên yêu cầu ly hôn với chị Huyền.

Về con chung: Giữa anh và chị H không có con chung.

Về con riêng: Chị H có 01 người con riêng tên Lê Thanh Duy, sinh ngày 21/11/2016 hiện đang sống cùng chị Huyền.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị H không có tài sản chung, nợ chung.

Tại các văn bản trình bày ý kiến, chị Lê Ngọc H xác định:

Chị đồng ý ly hôn theo yêu cầu của anh P.

Về con chung: Chị và anh P không có con chung. Cháu Lê Thanh Duy, sinh ngày 21/11/2016 hiện đang sống cùng chị H là con riêng của chị.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị và anh P không có tài sản chung, nợ chung.

Tại bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 79/2018/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau đã quyết định:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Tô Văn P.

Về hôn nhân: Anh Tô Văn P được ly hôn chị Lê Ngọc H.

Về con chung: Giao Lê Thanh Duy, sinh ngày 21/11/2016 cho chị H tiếp tục nuôi dạy. Không xem xét trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con đối với anh P. Anh P được quyền và có nghĩa vụ thăm nom con không ai được cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trường hợp thi hành án, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 12/6/2018, chị Lê Ngọc H có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giữa chị và anh P không có con chung, cháu Lê Thanh Duy là con riêng của chị.

Tại phiên tòa phúc thẩm, chị Lê Ngọc H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử là đúng pháp luật tố tụng dân sự, đề nghị căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, sửa bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm của TAND thành phố Cà Mau theo hướng xác định Lê Thanh Duy không phải là con chung của anh Tô Văn P và chị Lê Ngọc H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại yêu cầu ly hôn, ở cấp sơ thẩm và phúc thẩm anh Tô Văn P trình bày tình tiết là cháu Lê Thanh Duy – sinh ngày 21/11/2016 không phải là con chung của anh và chị Lê Ngọc H, mà là con riêng của chị Lê Ngọc H. Đối với chị Lê Ngọc H quá trình giải quyết tại cấp sơ thẩm chị đều vắng mặt, tại phiên tòa phúc thẩm chị có mặt và thừa nhận tình tiết do anh Tô Văn P đưa ra, chị xác định Lê Thanh Duy – sinh ngày 21/11/2016 không phải là con chung của anh chị, mà là con riêng của chị. Sự thừa nhận của anh chị thuộc tình tiết, sự kiện không phải chứng minh theo Điều 92 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Lê Thanh Duy mang họ của chị Huyền, Trích lục khai sinh số 351/TLKS-BS ngày 14/12/2016 của UBND xã T2, thành phố C cấp cho Lê Thanh Duy – sinh

ngày 21/11/2016, tại phần họ tên người cha để trống (không thể hiện họ tên cha của cháu Lê Thanh Duy), chị H xác định người đi đăng ký khai sinh cho Lê Thanh Duy là cha ruột của chị (ông ngoại Lê Thanh Duy), điều này chứng tỏ từ khi sinh cháu Lê Thanh Duy, chị đã xác định Lê Thanh Duy là con riêng của chị, chứ không phải đến khi anh Tô Văn P xin ly hôn và trình bày về con, chị mới thừa nhận.

[2] Do chị Lê Ngọc H không tham gia giai đoạn sơ thẩm, nên cấp sơ thẩm không thể xác định được chính kiến của chị H về con là cháu Lê Thanh Duy. Tại phiên tòa phúc thẩm, chị H cung cấp đầy đủ lời khai đồng thời xác định chính xác sự việc cũng như thừa nhận lời trình bày của anh Tô Văn P về cháu Lê Thanh Duy là đúng. Từ những tình tiết mới ở cấp phúc thẩm và chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của chị Huyền, sửa án sơ thẩm như đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau.

[3] Do chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị H nên chị H không phải chịu án phí phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của chị Lê Ngọc H.

Sửa bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 79/2018/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau về phần con chung.

Tuyên xử:

Về con chung: Anh Tô Văn P và chị Lê Ngọc H không có con chung.

Về con riêng: Chị Lê Ngọc H có 01 con riêng tên Lê Thanh Duy, sinh ngày 21 tháng 11 năm 2016, hiện chị Lê Ngọc H đang nuôi dưỡng. Không đề cập đến việc cấp dưỡng đối với anh P.

Về án phí:

Anh Tô Văn P phải chịu 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Ngày 25/01/2018, anh P đã dự nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0000289 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, được đối trừ.

Án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Chị Lê Ngọc H không phải chịu. Ngày 12/6/2018, chị H đã dự nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu số 0000906 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố C, được nhận lại.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu (TM:TANDTCM).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Cao Khánh